TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TƠ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2017/QĐST-HNGĐ	*Ba Tơ, ngày 28 tháng 6 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 12/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi;

Bị đơn: Chị Phạm Thị H sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn T và chị Phạm Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Phạm Văn T và chị Phạm Thị H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị H có một con chung tên Phạm Thị A, sinh ngày 02/8/2004, hiện chị H đang nuôi dưỡng. Anh T và chị H thỏa thuận, giao cháu A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi ngàn đồng) đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Anh Phạm Văn T có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung; không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

- Về án phí: Anh Phạm Văn T và chị Phạm Thị H thuộc trường hợp được miễn án phí là đồng bào dân tộc thiểu số (dân tộc Hre) ở thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi là thôn thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Quảng Ngãi được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Ba Tơ;
- Chi cục THADS huyện Ba Tơ;
- UBND xã B, huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Trung Tiến